

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỒNG NGỰ  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/DS-ST

Ngày: 08-10-2019

V/v tranh chấp hợp đồng vay

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Lương Bằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tuấn Lam.
2. Bà Võ Thị Hương Giang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Tường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Hữu ý - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 64/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2019, về tranh chấp hợp đồng vay, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2019/QĐXX-ST ngày 09 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** NHCSXH Việt Nam.

Trụ sở: phố LĐ, phường HL, quận HM, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp:* Dương Quyết Th, chức vụ: Tổng giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Hà Xuân B, sinh năm 1978. Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện HN; Địa chỉ: thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Theo Quyết định số 4716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016 của Tổng giám đốc NHCSXH về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án. (Có mặt)

**2. Bị đơn:** Trần Văn Đ, sinh năm 1972; Địa chỉ nơi cư trú: xã TTH, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt lần thứ hai)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 6 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Hà Xuân B, trình bày:

Vào ngày 05/10/2006, ông Trần Văn Đ có vay vốn tại NHCSXH Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp - Phòng giao dịch huyện HN (sau đây gọi là Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp) số tiền gốc là 9.000.000 đồng thuộc chương trình cho vay nhà vượt lũ vùng Đồng bằng sông Cửu Long, theo khế ước số 6000005100214819. Đến nay, món vay này đã quá hạn trả theo phân kỳ, Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở ông Đ trả nợ, nhưng ông Đ vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Nay Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp yêu cầu ông Đ trả cho Ngân hàng tổng cộng 12.389.054 đồng, trong đó số tiền vay gốc 9.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính từ ngày 05/10/2006 đến ngày 07/6/2019 là 3.389.054 đồng và tiếp tục tính lãi theo khế ước số 6000005100214819.

Sau khi Tòa án đã thụ lý đơn kiện của Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp khởi kiện ông Trần Văn Đ về việc tranh chấp hợp đồng vay vốn, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập ông Đ nhiều lần đến Tòa án để giải quyết vụ án, nhưng ông Đ không hợp tác và không đến trụ sở Tòa án để giải quyết vụ việc.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015. Về việc nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp buộc ông Đ trả số tiền 12.389.054 đồng, trong đó số tiền vay gốc 9.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính từ ngày 05/10/2006 đến ngày 07/6/2019 là 3.389.054 đồng và tiếp tục tính theo khế ước số 6000005100214819.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật:* Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp khởi kiện ông Trần Văn Đ theo sổ vay vốn mã khách hàng là 031606 với mã món vay là 6000005100214819 nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay, bị đơn ông Trần Văn Đ đang cư trú và có hộ khẩu thường trú tại xã

TTH, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; vì vậy theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Trần Văn Đ theo quy định nhưng do ông Trần Văn Đ vẫn không có mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Trần Văn Đ.

[2] *Về nội dung*: Theo sổ vay vốn, biên bản nghiệm thu nhà theo quyết định 204/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nằm trong CTDC TL - BC xã TTH, sổ lưu theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ ngày 05/10/2006 có mã khách hàng là 031606 với mã món vay là 6000005100214819, trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và các tài liệu khác thì xác định ngày 05/10/2006 ông Trần Văn Đ có vay của Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp số tiền vay gốc là 9.000.000 đồng theo diện cho vay nhà vượt lũ, với lãi suất là 0,25%/tháng, ông Trần Văn Đ phải thanh toán cho Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp, thời hạn vay là 10 năm, theo định kỳ trả gốc là 12 tháng trả số tiền gốc 1.800.000 đồng, thời hạn thanh toán cuối cùng là vào ngày 05/10/2016 nhưng đến hạn thanh toán ông Trần Văn Đ chưa thanh toán theo đúng cam kết như khế ước vay vốn, mặc dù ngày 13/10/2016 Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp đã có gia hạn thời gian trả nợ nhưng đến thời điểm xét xử ông Trần Văn Đ vẫn chưa trả cho Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp phần vốn gốc hay lãi gì cả, do vậy căn cứ khế ước vay vốn và quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp có quyền khởi kiện yêu cầu thu hồi nợ.

Quá trình giải quyết vụ án tòa án đã công khai chứng cứ và gửi chứng cứ cho phía bị đơn biết về việc Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp khởi kiện nhưng không ý kiến gì và cũng không đến Tòa án để giải quyết vụ án xem như từ bỏ quyền lợi của mình nên cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp phải có nghĩa vụ thanh toán cho Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp số tiền vay gốc 9.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính từ ngày 05/10/2006 đến ngày 07/6/2019 là 3.389.054 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 12.389.054 đồng.

[3] Qua ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu của Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc ông Trần Văn Đ trả lại cho Phòng giao dịch NHCS huyện HN, tỉnh Đồng Tháp số tiền nợ gốc là 9.000.000 đồng và lãi là 3.389.054 đồng (tạm tính đến ngày 07/6/2019) và tiếp tục tính lãi theo khế ước số 6000005100214819.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quy định: “Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận”; căn cứ vào điểm b khoản 1.3 Điều 1 Mục II của Danh mục án phí kèm theo Nghị quyết, ông Trần Văn Đ chịu toàn bộ án phí của số tiền phải thực hiện nghĩa vụ là 12.389.054 đồng x 5% là 619.000 đồng; NHCSXH Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp - Phòng giao dịch huyện HN không phải chịu án phí sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 91, 92, 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của NHCSXH Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp - Phòng giao dịch huyện HN. Buộc ông Trần Văn Đ trả cho NHCSXH Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp - Phòng giao dịch huyện HN số tiền vay còn nợ 12.389.054 đồng, trong đó số tiền vay gốc 9.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính từ ngày 05/10/2006 đến ngày 07/6/2019 là 3.389.054 đồng và tiếp tục tính lãi theo khế ước số 6000005100214819.

2. Về án phí sơ thẩm:

2.1. Ông Trần Văn Đ chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 619.000 đồng.

2.2. NHCSXH Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp - Phòng giao dịch huyện HN không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: NHCSXH Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp - Phòng giao dịch huyện HN có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn Trần Văn Đ vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Lương Bằng**